

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Ông Lò Văn Điệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Thành;

Ông Lừ Văn Tuyên;

Ông Nguyễn Văn Khiển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Tòng Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản A xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn X và bà Lò Thị X1; có vợ là Cầm Thị X2 và có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009); tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Văn H1 - Luật sư của Văn phòng Luật sư Đỗ H1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị hại: Anh Tòng Văn H2, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Tòng Văn X, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Tòng Văn H3, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Văn H4, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Tòng Văn H5, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Chị Tòng Thị H6, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Tòng Văn H7, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9/2018, trong lúc thay ngói giúp nhà bố đẻ là ông Tòng Văn X, Tòng Văn H thấy có các bộ phận của súng săn ở trên mái ngói gồm: Nòng súng, búa đập, cò súng, hạt nổ không rõ của ai, H đã lấy về lắp ráp thành 01 khẩu súng (súng kíp) với mục đích để săn bắn thú rừng. H lấy thép 2 ly cắt thành từng đoạn dài khoảng 01mm - 02mm để làm đạn; lấy phần đất có lẫn phân dơi đun trung cất với nước, sau đó lấy than củi và phần thuốc của các bao diêm trộn nhuyễn đem phơi khô để làm thuốc súng. Sau khi chế tạo xong, H đã bắn thử súng, đem đi săn và đã bắn chết 02 con chim cu ở cự ly khoảng 10m.

Ngày 01/3/2019, H nhồi khoảng 01 thìa thuốc súng và 40 viên đạn dia vào súng rồi cất giấu ở nhà. Ngày 06/3/2019, H từ nhà đi lên khu vực A1, thuộc bản A, xã B, huyện C để làm ruộng, khi đi H đem theo khẩu súng kíp và cất súng trên mái lán ruộng. Lúc này có: Ông Tòng Văn H3, sinh năm 1970; chị Tòng Thị H6, sinh năm 1984; anh Tòng Văn T, sinh năm 1983; anh Tòng Văn H5, sinh năm 1984; anh Tòng Văn H7, sinh năm 1986; anh Hoàng Văn H4, sinh năm 1990; anh Hoàng Văn L, sinh năm 1982 cùng trú tại bản A cũng đến khu vực này để làm ruộng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H cùng mọi người nghỉ và ăn cơm trưa tại lán ruộng. Trong lúc ăn cơm chỉ có H, H5, H4, T uống rượu. Sau khi ăn xong, ông H3 gọi điện thoại cho con trai là Tòng Văn H2, sinh năm 1996 (ở cùng bản) bảo H2 đem cơm tối lên cho ông H3, thấy vậy H5 cũng nói với H2 qua điện thoại là nhờ H2 mua hộ bộ bài tú lơ khơ đem lên cho H5 vì trước đó H, H5 và H4 có rủ nhau đánh bài bằng hình thức ghi điểm, ai thua sẽ phải mua vịt về ăn tối. Một lúc sau, H2 đến đưa cơm cho ông H3 và đưa bộ bài cho H5. Sau đó, H5, H và H4 cùng nhau đi đến bụi cây nứa cách lán khoảng 07m để đánh bài, H2 đến ngồi xem đánh bài, H6 và H7 ngồi ăn chua tại lán, T đi cày ruộng cách đó khoảng 400m, những người còn lại thì ngủ trưa.

H5, H và H4 chơi bài được một lúc thì giữa H và H4 xảy ra mâu thuẫn trong việc ghi điểm vì H cho rằng H4 ghi gian điểm, cả hai cãi cọ, chửi bới, thách thức, vật lộn nhau, thấy vậy H2 vào can ngăn và tách H với H4 ra nhưng H4 vẫn có lời nói thách thức H. Do bức tức nên H đi đến chỗ lán ruộng lấy khẩu súng mà H đã để trước đó, cầm súng (tay trái cầm vào thân súng, tay phải cầm vào báng súng) đi về phía H4, giương súng lên ngang bụng chĩa thẳng nòng súng về phía H4 đang ở tư thế ngồi xôm ở khoảng cách 4,83m, ở gần đó có H2 đang đứng ở khoảng cách 4,4m và H5 đứng cách đó khoảng 5m. H nói “*anh H4, anh có tin em bắn chết anh không?*”, đồng thời dùng ngón trỏ tay phải ngoắc vào búa đập và kéo búa đập theo chiều từ dưới lên trên rồi thả ngón tay ra khỏi búa đập thì súng nổ, hậu quả đạn trúng vào bắp tay và vùng vai phải của Tòng Văn H2. Thấy H2 bị thương, H vứt súng xuống đất rồi cùng Tòng Văn H3, Tòng Văn H7 và Tòng Văn H5 đưa H2 đi cấp cứu tại bệnh viện.

Đến ngày 07/3/2019, H quay trở lại khu ruộng lấy khẩu súng, 01 lọ nhựa bên trong đựng chất bột màu đen mịn (qua cân tịnh xác định trọng lượng là 13,71gam) và 01 lọ nhựa bên trong đựng nhiều mẫu thép nhỏ cùng một số đồ vật khác đem giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sơn La.

* *Hiện trường vụ án:* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 07/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sơn La xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực ruộng A1, thuộc bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Vị trí nơi xảy ra sự việc là đường mòn dân sinh vào lán ruộng của Tòng Văn H7 và khu vực tiếp giáp với rừng nứa. Nơi xảy ra mâu thuẫn giữa Tòng Văn H và Hoàng Văn H4 ở dưới tán bụi cây nứa, cách về phía Tây 11m là lán ruộng của Tòng Văn H7, xác định vị trí số 1 là nơi Tòng Văn H đứng cầm súng, vị trí số 3 là nơi Hoàng Văn H4 đang ngồi, vị trí số 2 là nơi Tòng Văn H2 đứng, giữa các vị trí không có vật cản tầm nhìn.

Ngày 16/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả: Tòng Văn H đã diễn tả lại hành vi, động tác bị can đã thực hiện phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường và các dấu vết, vật chứng đã thu giữ.

* *Kết quả giám định:*

- Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 68/TgT ngày 08/4/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La kết luận về mức độ tổn hại % sức khỏe đối với Tòng Văn H2: Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực, 1/3 cánh tay phải, số lượng nhiều, kích thước nhỏ (**xếp: 07%**). Di vật phần mềm vùng ngực, 1/3 trên cánh tay phải (**xếp: 03%**). *Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 9.79%. (Làm tròn số là: 10%). Theo nguyên tắc cộng lùi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm).*

- Kết luận giám định số 736 ngày 05/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Sơn La kết luận đối với khẩu súng mà Tòng Văn H đã giao nộp: “Khẩu súng gửi giám định không phải là súng quân dụng; là: *Súng săn (súng kíp)*. Súng vẫn còn sử dụng để bắn được”.

- Kết luận giám định số 2941/C09-P2 ngày 04/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an đối với 13,71gam chất bột màu đen (ký hiệu T) do Tòng Văn H giao nộp: “Mẫu vật ký hiệu T gửi giám định là thuốc nổ đen”.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Tòng Văn X là bố đẻ của Tòng Văn H đã bồi thường cho bị hại Tòng Văn H2 do ông Tòng Văn H3 là bố đẻ bị hại làm đại diện số tiền 15.000.000đ. Bị hại Tòng Văn H2 nhất trí với số tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Tòng Văn H.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 69/CT-VKS-P2 ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Tòng Văn H về tội Giết người theo quy định tại điểm 1, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

* Tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo Tòng Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và không khai báo gì thêm.

Bị hại anh Tòng Văn H2 xác nhận đã nhận đủ số tiền mà đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn X không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 15.000.000đ mà ông đã bồi thường cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn H3 xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và đã chuyển lại cho bị hại.

Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa gồm: Anh Hoàng Văn H4, anh Tòng Văn H5, chị Tòng Thị H6 và anh Tòng Văn H7 xác nhận hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện như nội dung cáo trạng đã truy tố và không khai báo gì thêm.

* Tranh luận tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm 1, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn H từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người”.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại; sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tòng Văn X.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Người bào chữa cho bị cáo không nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Luật sư cho rằng: Mặc dù sau khi mâu thuẫn với Hoàng Văn H4 trong việc đánh bài ghi điểm, bị cáo đã có hành vi dùng súng kíp tự chế giơ về phía H4 nhưng mục đích của bị cáo không phải là bắn H4 mà chỉ để dọa H4. Bị cáo hoàn toàn không nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, không thấy trước được hậu quả và không mong muốn tước đoạt đi tính mạng của H4 bởi lẽ bị cáo chưa bóp cò mà mới chỉ ngoắc tay vào búa đập và kéo búa đập lên. Việc súng nổ (cướp cò) nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 11 Bộ luật hình sự trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ về hành vi vô ý phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Tòng Văn H nhất trí với quan điểm của người bào chữa, xin giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Tòng Văn H2; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Tòng Văn X và ông Tòng Văn H3 không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận về phần dân sự của các bên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố, luận tội và không nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều xác định nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; nhận thức được việc nổ súng vào chỗ H4 người có thể làm chết nhiều người, việc bị hại không chết nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, đây không phải là hành vi vô ý phạm tội như quan điểm bào chữa của Luật sư.

Người bào chữa cho bị cáo giữ quan điểm bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 06/3/2019, do mâu thuẫn trong việc đánh bài ghi điểm để ăn tiền, Tòng Văn H đã có hành vi sử dụng 01 khẩu súng kíp tự chế nhằm bắn về phía

Hoàng Văn H4 đang ngồi với mục đích tước đoạt tính mạng của H4. Khi súng nổ, đạn không trúng H4 mà lại trúng vào người Tòng Văn H2 đang đứng ở gần đó làm H2 bị thương gây tổn hại 10% sức khỏe.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ở giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Tòng Văn H2 và kết luận giám định đối với số vật chứng bị thu giữ nên có đủ cơ sở xác định bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả có thể xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Giết người, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự. Do đó, không chấp nhận quan điểm bào chữa và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Đối với hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng súng săn (súng kíp) của bị cáo Tòng Văn H: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hành chính về hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại Điều 306 Bộ luật hình sự. Mặc dù hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí của bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 3 và điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Tuy nhiên, do bị cáo đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Giết người nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đề cập xử lý hành chính đối với hành vi nêu trên của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong quá trình đánh bài ghi điểm đã có hành vi đe dọa và dùng súng kíp đã nạp đạn sẵn chữa thẳng về phía Hoàng Văn H4, bị cáo biết rõ trước nòng súng ngoài H4 còn có Tòng Văn H2 và Tòng Văn H5, khi súng nổ có khả năng làm chết nhiều người nhưng vẫn cố tình nổ súng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tích chất côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác và những quy tắc trong cuộc sống, đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng giết người “*bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người*” và “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm 1, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm tính mạng của người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận và quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành

vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây hậu quả làm chết người nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi đánh bài của Tòng Văn H, Hoàng Văn H4 và Tòng Văn H5: Các đối tượng chỉ đánh bài ghi điểm, không được thua bằng tiền hoặc hiện vật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không xem xét đến việc xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bố đẻ của bị cáo là ông Tòng Văn X đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 15.000.000đ, bị hại đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác; ông Tòng Văn X không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền nêu trên. Xét yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 02 chiếc áo do chị Lò Thị P (vợ của bị hại Tòng Văn H2 giao nộp): Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn X xác nhận đây là tài H2 của bị hại và của ông X, không còn giá trị sử dụng và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với nhiều mẫu thép nhỏ và 01 hạt màu xám được gói vào một mẫu giấy: Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng kíp và số thuốc nổ đen còn lại cần giao cho Công an tỉnh Sơn La xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn H phạm tội “Giết người”.

1. Căn cứ điểm l, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Tòng Văn H đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Tòng Văn H2 số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) và bị hại Tòng Văn H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác.

Chấp nhận việc ông Tòng Văn X không yêu cầu bị cáo Tòng Văn H phải hoàn trả số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*) đã bồi thường cho bị hại Tòng Văn H2.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc áo cộc tay thể thao màu đỏ, mặt trước có in hình logo Câu lạc bộ bóng đá FCB và dòng chữ RAKUTEN, mặt trước ống tay áo bên phải có nhiều lỗ thủng nhỏ, áo đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc áo khoác có cổ dạng nỉ, mặt trước áo màu trắng, ngực áo có logo cùng dòng chữ LAMBORGHINI, mặt sau áo màu đen, có việc sọc màu xám - trắng - vàng, mặt trước ống tay áo bên phải và phần vai áo có nhiều lỗ thủng nhỏ, áo đã qua sử dụng.

+ 01 (một) lọ nhựa bên trong đựng nhiều mẫu thép nhỏ và 01 (một) hộp nhựa màu xanh, bên trong có 01 (một) hạt màu xám được gói vào một mẫu giấy được niêm phong trong 01 (một) phong bì do Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- Giao cho Công an tỉnh Sơn La xử lý theo thẩm quyền:

+ 01 (một) khẩu súng kíp có chiều dài 127cm, trong đó nòng súng bằng kim loại dài 110cm, báng súng bằng gỗ dài 84cm, súng bấm nhiều bòn đất, đã qua sử dụng.

+ Chất bột màu đen đựng trong túi ni lông được niêm phong trong 01 (một) phong bì do Phòng Giám định kỹ thuật pháp lý - Viện khoa học hình sự Bộ Công an phát hành.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Tòng Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án (ngày 25/9/2019).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC02 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền